

Gái Sịa

Bùi Kim Chi

Tôi đã rất xúc động. Lòng rưng rưng bồi hồi khi tình cờ nghe được bài hát " Quê hương tuổi thơ tôi " của Từ Huy trong VCD hộp mặt Đồng Hương Sịa lần đầu tiên ở Little Sài Gòn, Nam Cali mà tôi được xem...

Trời đất ! Làng Sịa - quê ngoại của tôi, nơi mạ tôi sinh ra và lớn lên. Mạ tôi, một thiếu nữ Sịa dịu dàng, đảm thắm, con nhà gia giáo, lễ nghĩa. Để rồi sau này khi từ giã thời con gái mạ trở thành một phụ nữ hiền thực, đoan trang, đảm đang. Rất chịu khó cùng chồng con vượt qua những giai đoạn khó khăn nhất của cuộc đời làm vợ, làm mẹ. Mạ ơi ! con thương nhớ mạ, người con gái Sịa của làng Khuông Phò, huyện Quảng Điền, Thừa Thiên Huế với : " Những câu chuyện cổ, mẹ kể năm nào "... Chuyện mạ kể không phải là chuyện cổ tích mà là chuyện " cổ " của mạ ở Sịa. Sịa là thị trấn của huyện Quảng Điền, nằm ở phía Bắc Thừa Thiên Huế, cách thành phố Huế 30 km theo hướng Đông trên Quốc lộ 1. " Nhất Huế, Nhì Sịa". Thuở nhỏ tôi đã được nghe câu nói này từ những người lớn tuổi trong gia đình. Thật thế, Sịa là một vùng quê trù phú với bao giá trị văn hóa lâu đời mà nay vẫn còn được lưu lại ở làng Khuông Phò và một số làng khác như Thủ Lễ, An Gia, Thạch Bình thuộc huyện Quảng Điền. Đó là những di sản viết bằng chữ Hán hoặc chữ Nôm như các sắc chiếu, gia phả, bằng cấp... Giá trị vô cùng.

Thời con gái.

Mạ tôi là con gái họ Phan, Khuông Phò. Đẹp người, đẹp nét, dáng nhỏ nhắn. Mắt đen, sâu. Mũi dọc dừa. Da trắng, răng đen nên có duyên. Mạ hiền lành, có chữ nghĩa, con nhà nề nếp nên có nhiều trai Sịa để ý. Mạ nói: " Họ để ý mạ rửa thoi, chơ mạ không có chi hết". Vậy là đi học, đi chợ rồi về nhà. Mạ kể, ông cố tôi người quốc thước, làm quan Chỉ Huy Sứ dưới triều nhà Nguyễn. Ông ngoại tôi hiền, đạo đức và rất nghiêm, là thầy giáo dạy học tại trường Khuông Phò. Năm 1936, ông ngoại về hưu và mở lớp dạy học tại làng. Ông chú, em trai của ông ngoại tôi làm quan dưới triều Duy Tân, rồi Khải Định giữ chức Lãnh Binh. Có lẽ do gốc gác gia đình như thế nên mạ tôi được giáo dục kỹ lưỡng và trở thành gái Sịa ngoan hiền đúng nghĩa. Ôi, nàng Phan Thị... của tôi.

Mạ kể làng Sịa của mạ có gốc gác vua chúa. Ngày trước, vua Lê Thái Tông vào Nam dẹp giặc Chiêm Thành ở Thuận Hóa và Quảng nam. Khi trở về Bắc, khu vực Sịa vua giao phó cho một số quan quân tình nguyện ở lại khai canh. Thế là có Khuông Phò, Thủ Lễ, Tráng Lực. Từ ba làng chính này, sau này Sịa phát triển thêm một số làng khác. Khi Chúa Nguyễn Hoàng vào Nam thì đã thay các ngài khai canh tiền Lê để lại cho các ngài hậu Lê. Đời hậu Lê dựng nghiệp, vua Lê Thánh Tông lấy một bà họ Nguyễn làng Tráng Lực. Nghe ông bà kể lại, bà này xinh đẹp, cốt cách quý phái, dáng dấp thanh tao, sinh được một thái tử khôi ngô, tuấn tú... Vì rửa theo mạ, dân làng Sịa mới có truyền thống văn hóa, sống có khuôn phép, lễ nghĩa, đạo đức. Cuộc sống của dân làng sung túc, buôn bán phồn thịnh. Rồi mạ ngậm ngùi kể tiếp. Năm Ất Dậu, 1945 nạn đói xảy ra khắp nơi. Trước tình hình này, ông Bộ Tuyên trong làng đã đến gõ cửa các nhà có lúa, gạo mở lòng cứu đói. Còn thầy trợ Tiểu (thầy Trần Tiểu), hiệu trưởng trường Khuông Phò (thầy là tác giả cuốn sách Toán Lớp 5 rất nổi tiếng) cho học trò đi dán bích chương, giảng biểu ngữ khắp nơi trong làng kêu gọi cứu đói. Những gia đình khá giả trong làng đều hăng hái tham gia. Nhiều cuộc phát chẩn diễn ra. Các vùng phụ cận Sịa kéo đến xin ăn rất đông. Tội nghiệp. Có người nghe tin chưa kịp đặt chân đến Sịa đã gục chết giữa đường.

Ngày đó, dân làng đã kêu gọi nhau tự nguyện đóng góp lúa gạo, góp công nấu cơm, nấu cháo phân phát cho người đói. Mạ nhớ, công lao của bác Lý Vu, ông Khán Phê, ông Cửu Tuệ (ông nội của Bình), ông Tự, dựng Kha (chồng O Luyến), mẹ Diễm, O Thảo... Còn nhiều người tốt bụng lắm mà mạ không nhớ hết. Bà con Sịa biết thương yêu, đùm bọc nhau vì rửa mà Sịa tuy có đói nhưng không có ai chết vì đói cả. Đây là điều mà ngày nớ mạ rất hãnh diện về làng của mình. Mất mạ bỗng sáng lên, mạ kể. Vườn nhà ngoại đẹp lắm, rộng, cây cối sum suê. Nhiều nhất là cau. Chung quanh vườn có tre bao bọc ôm ấp ngôi nhà cổ kính ba gian. Những đêm hè trăng xuống vườn rải đầy hoa. Trong gió đêm, trăng xôn xao nháy múa khắp vườn. Sân nhà ngoại có giếng nước. Nước mát và rất trong. Người trong xóm đều uống nước giếng nhà ngoại. Hằng năm, vào tháng 2 và tháng 8 âm lịch, mạ theo bà ngoại đi chợ sắm lễ vật để cúng thần Giếng. Lễ vật có cau, trà, rượu, hương, đèn, hoa, quả, bánh và bộ đồ giấy (áo, mũ).

- Cúng Giếng làm chi rửa mạ
- Giếng cho mình nước dùng để sinh sống nên hàng năm mình phải có lễ vật để tạ ơn .

Mạ chỉ nói thế. Bên giếng nước, dưới trăng mạ hay lên bà ngoại để "soi gương". Lung linh, mờ mờ, ảo ảo mà đẹp. Mạ nói. Mạ hay gội đầu ban đêm. Mát mẻ, nhất là vào những đêm hè. Hình ảnh thiếu nữ gội đầu dưới trăng xuyên qua những hàng cau lấp lánh trong màn đêm có lẽ đẹp và thơ mộng lắm. Tôi chỉ nghĩ thế chứ không dám nói với mạ. Tóc mạ đen, dày, mượt và dài phủ qua lưng thoang thoang mùi hương bồ kết pha chanh. Thuở con gái, mạ có cô bạn thân. Mạ thương và quý bạn, thường hay tâm sự chuyện con gái vì dì này hiền lành, chân chất như mạ. Mạ dặn, sau này có dịp về Sịa nhớ ghé thăm và mua tặng dì xấp vải may áo dài màu khói hương - đó là lúc mạ tôi vào tuổi bát tuần. Nhớ lời mạ, tôi về Sịa tìm thăm nhưng dì đã già từ cõi tạm. Dì là Trần Thị Vân, em gái út của bác Lý Vu. Gia đình bác Lý khá nổi tiếng ở Sịa. Bác có mấy cô con gái hiền lành, dễ thương - gái Sịa mà. Tôi vẫn tự tin như thế. Chị Sào, chị Nhạn, chị Thuớc... Tôi biết các chị. Một thời cũng có nhiều trai Sịa thương thầm nhớ trộm. Thời con gái của mạ êm đềm, buồn vui theo tuổi dậy thì bên trong vòm tre yên ắng với tâm sự đầy vơi... Để rồi...

Thời "Thiếu nữ lớn tuổi".

Thời gian như gió thoảng. Mạ kể. Một ngày mùa thu. Cậu tôi dẫn về một người - không phải Sịa. "Người nó" không đẹp nhưng gia đình nề nếp, môn đăng hộ đối. Ông bà ngoại tôi đồng ý. Thế là sau đó, mạ tôi trở thành "thiếu nữ lớn tuổi". Trai Sịa ngẩn ngơ... Có chồng mạ vẫn trẻ, vẫn đẹp mặn mà. Ngoan hiền. Đám đang. Một lòng một dạ lo cho chồng con chu đáo. Mạ vừa làm mẹ, vừa làm cha những năm ba tôi vắng nhà làm Huyện trưởng Hải Lăng ở Quảng Trị. Thời của mạ Sịa có nhiều con gái đẹp lại nét na, giỏi việc gia đình nên con gái Sịa "đắc giá". Nhiều trai làng bên cạnh ngắm ghé. Nhớ mạ. Tôi cười. Mạ tôi khéo lắm. Mạ làm nem, làm tré, mạ làm chả tôm, chả heo, chả bò, chả thủ được hết. Bánh mứt ngày Tết thì nhiều vô kể, mỗi loại một ít nhưng rất nhiều loại bánh. Bánh Thuần, bánh Kẹo hình trái tim, bánh In bột nếp, bột đậu xanh, bánh Khảo, bánh bột nếp khô nhân thơm, cà chua, đậu phụng, bánh Măng, bánh Mận... Mứt thì có mứt Quạt, mứt Me, Mứt gừng, Khế, Thơm, Cà Chua... Tôi nghĩ, có lẽ bà ngoại tôi cũng giỏi việc nội trợ nên đã dạy cho mạ tôi trở thành một phụ nữ giỏi giang trong gia đình nhờ của mình với chồng và bày đưa con. Bà ngoại tôi người Phú Yên về làm dâu Sịa. Sống với truyền thống, phong tục của Sịa lại thêm gia đình chồng nề nếp, gia phong nên bà ngoại tôi cũng là một nàng dâu Sịa đảm đang được nhiều người trong làng quý mến. Sau này, nhà ngoại tôi lại đón một cô cháu dâu nữa cũng không phải Sịa. Chị người làng Phước Tích. Gương sáng của bà ngoại tôi, của mạ tôi đã giúp cho cháu nội dâu trở thành một phụ nữ rất giỏi, đảm đang biết lo lắng, vun đắp cho nhà chồng. Chị đẹp. Đẹp lắm. Gái đẹp của làng Phước Tích và là hoa khôi của trường Đồng Khánh - chị Trần Thị Ngọc Anh, một giáo sư trung học. Một đời chăm lo chồng con chu đáo. Mạ kể. Mạ làm dâu bà nội tôi ở làng Triều Sơn Trung, được bà nội thương quý vì giỏi nội trợ, gia đình nề nếp, đạo đức. Bà nội vẫn hay khoe với mọi người trong làng "Con gái Sịa đó". Khi nghe mạ kể, tôi cũng rưng rưng xúc động và hãnh diện vì mình là con của mạ, cháu ngoại của làng Sịa. Nhớ hồi nhỏ, khi biết tôi quê ngoại ở Sịa các bạn thường hay gheo

- Sịa há ? Ui cha ! Sịa ! Láo thiên láo địa láo từ bên Sịa láo qua... Đồng Khánh.

Tôi trả đũa liền

- Ê, nhất Huế nhì Sịa đó à nghe. Làng của ấy có được nhì không?

Thuở nhỏ tôi vẫn thường được mạ dẫn về Sịa thăm ông ngoại. Tôi chưa một lần được gặp mặt bà ngoại. Khi tôi ra đời thì bà tôi đã không còn. Tội nghiệp mạ tôi. Đi làm dâu xa mà không còn mẹ để " tâm sự chuyện nhà chồng" những lúc gặp khó khăn. Tuổi thơ của tôi với nhà ngoại ở Sịa là một khu vườn xưa rất rộng có nhiều cây trái : Ổi, mít, nhãn, mãng cầu, mía, tần bì, khoai, sắn... Mùa nào cây nấy. Ăn thỏa thích. Rồi những đêm mưa lụt. Mưa như trút nước. Mưa phủ nhà vườn. Mưa dầm dề. Nước ngập khắp nơi. Sấm đất ì ầm suốt đêm. Sáng dậy, nước đầy sân để cho lũ nhỏ chúng tôi vỗ tay reo mừng mà người lớn trong nhà thì " rầu thúi ruột".

Nhớ những lần theo mạ đi chợ Sịa. Chợ sầm uất. Rất nhiều mặt hàng dành cho con nít có, người lớn có. Buôn bán nhộn nhịp. Những con búp bê "nhắm mắt, mờ mắt" Huế có mà Sịa cũng có. Mạ nói, hàng nào ở Huế có thì Sịa có. Có lẽ vì thế mà người xưa nói "Nhất Huế, Nhì Sịa" dành để tặng riêng cho Sịa ???...

Thời gian lặng lẽ trôi, tôi lớn cùng tuổi đời mệnh mông. Còn mạ, nếu còn ở cõi tạm mạ đã trên 100 tuổi. Nhưng tên làng Sịa của mạ, của tôi, của mọi người thì vẫn còn đó. Sịa vẫn được những người con yêu, cháu yêu của nhiều thế hệ nhắc nhở, trân quý vì "Con gái Sịa đẹp, hiền thực, đảm đang và khi lấy chồng thì trở thành một người vợ, người mẹ chăm lo chồng con chu đáo tuyệt vời". Sịa vẫn còn đó với nét văn hóa truyền thống lâu đời ít có làng quê nào sánh bằng. "Nhất Huế, Nhì Sịa" mà.

Ôi ! Chuyện của mẹ kể theo thời gian đã lặng lẽ diu nhau đi vào quá khứ - một quá khứ êm đềm, dịu ngọt làm cho tôi phải bật khóc khi nghĩ lại và nhớ về.

*"...Ngày ấy đâu rồi
Ngày ấy đâu rồi....
...Cho tôi tìm lại....
... Cho tôi tìm lại....
Những câu chuyện cổ
Mẹ kể năm... nào..."*

Bùi Kim Chi